

**CÁC GÓP Ý BỔ SUNG CỦA
CÔNG TY BP EXPLORATION &
PRODUCTION**

Ngày 7 tháng 7 năm 2011

Trong ngày 18 tháng 2 năm 2011 nhằm giải quyết các vấn đề liên quan đến Quy định Cuối cùng Quản lý Tùy chọn Thanh toán, Người Hội đủ Điều kiện và Tiêu chuẩn Chứng minh, và Phương pháp luận Thanh toán Cuối cùng ("Phương pháp luận Cuối cùng"), Cơ quan Giải quyết Yêu cầu Bồi thường Bờ Vịnh ("GCCF") đã kêu gọi các bên liên quan có quan tâm nộp các góp ý: **"GCCF CHÀO ĐÓN THÔNG TIN TỪ NGƯỜI YÊU CẦU BỒI THƯỜNG VÀ CÁC BÊN CÓ QUAN TÂM KHÁC KHI TIẾN TỚI VIỆC THANH TOÁN CUỐI CÙNG, THANH TOÁN TẠM THỜI VÀ THANH TOÁN NHANH."** Phương pháp luận Cuối cùng ở 9 (nhấn mạnh trong nguyên bản). Công ty BP Exploration & Production ("BP") trân trọng nộp các góp ý sau nhằm giải quyết kịp thời các vấn đề quan trọng liên quan đến quy trình giải quyết yêu cầu bồi thường của GCCF.

GIỚI THIỆU

Vào ngày 23 tháng 8 năm 2010, GCCF đã nhận trách nhiệm lượng định và giải quyết yêu cầu bồi thường cho cá nhân và doanh nghiệp đã nộp cho BP theo Đạo Luật Ô nhiễm Dầu năm 1990 ("OPA"), cũng như các yêu cầu bồi thường về tổn thương và tử vong nhất định. GCCF đã thực hiện đúng nghĩa vụ của BP theo OPA trong việc thành lập quy trình nhận và đánh giá yêu cầu bồi thường. Thực tế là GCCF đã vượt quá các yêu cầu của OPA bằng cách thiết kế các chương trình giải quyết yêu cầu bồi thường linh động, nhiều lựa chọn chấp nhận cho người yêu cầu bồi thường chọn chương trình đáp ứng tốt nhất yêu cầu của họ.

Ngay lập tức sau khi nhận trách nhiệm xử lý yêu cầu bồi thường từ BP, GCCF đã tiến hành chương trình Thanh toán Trước Khẩn cấp, được thiết kế để thanh toán tạm thời, tức thì với yêu cầu về tài liệu tối thiểu. Theo chương trình Thanh toán Trước Khẩn cấp, người yêu cầu bồi thường có thể được thanh toán đến sáu tháng tổn thất được viện dẫn, kể cả tổn thất tương lai, mà không cần nhiều bằng chứng. Không có người yêu cầu bồi thường nào được yêu cầu ký vào giấy giải trừ hoặc từ chối trách nhiệm để nhận Thanh toán Trước Khẩn cấp. GCCF đã thanh toán hơn 2,58 tỷ đô la tiền Thanh toán Trước Khẩn cấp cho hơn 169.000 người yêu cầu bồi thường.

Khi sắp kết thúc chương trình Thanh toán Trước Khẩn cấp, GCCF đã tiến hành chương trình yêu cầu bồi thường không khẩn cấp, cung cấp cho người yêu cầu bồi thường nhiều chọn lựa. Những người yêu cầu bồi thường nào không muốn giải quyết toàn bộ yêu cầu bồi thường sẽ có chọn lựa nộp yêu cầu bồi thường tạm thời, cho phép phục hồi tổn thất trong quá khứ đã được chứng minh. Người yêu cầu bồi thường đã nhận thanh toán tạm thời không ký vào giấy giải trừ hoặc từ chối trách nhiệm, và có thể nộp yêu cầu bồi thường tạm thời bổ sung hoặc yêu cầu bồi thường cuối cùng trong tương lai.

Những người yêu cầu bồi thường muốn được giải quyết toàn bộ yêu cầu bồi thường vào lúc này có thể nộp bằng chứng để yêu cầu bồi thường và nhận các đề nghị thanh toán cá nhân của GCCF. Ngoài ra, người yêu cầu bồi thường trước đây đã nhận Thanh toán Trước Khẩn cấp có thêm chọn lựa nhận khoản thanh toán cố định dưới dạng “Thanh toán Nhanh”, 5.000 đô la cho cá nhân và

25.000 đô la cho doanh nghiệp, mà không cần bằng chứng gì thêm. Người yêu cầu bồi thường không hài lòng với đề nghị cuối cùng của GCCF có thể từ chối đề nghị, và nếu người yêu cầu bồi thường đáp ứng các yêu cầu pháp lý hiện hành, có thể nộp yêu cầu bồi thường cho Quỹ Tín thác Trách nhiệm Trần Dầu liên bang hoặc tham gia khiếu kiện.

Như đã nói, cho đến ngày 1 tháng 7 năm 2011, GCCF đã thanh toán hơn 4,5 tỉ đô la bồi thường cho hơn 195.000 người yêu cầu bồi thường, và khoảng 430 triệu đô la trong các đề nghị bổ sung đang được xem xét bởi người yêu cầu bồi thường.

Theo Phương pháp luận Cuối cùng của GCCF, các khoản thanh toán cho yêu cầu bồi thường cuối cùng không chỉ bao gồm bồi thường cho tổn thất thực tế phát sinh mà còn là khoản thanh toán có "yếu tố tương lai", với mục đích giải quyết các rủi ro, nếu có, cho tổn thất tương lai gây ra bởi sự cố tràn dầu. Khi GCCF ban hành Phương pháp luận Cuối cùng vào tháng 2 năm 2011, đã lưu ý rằng “[c]ó bằng chứng về sự phục hồi kinh tế mạnh mẽ đang diễn ra” ở Vịnh. Phương pháp luận Cuối cùng số 3. Nhận thức được tính chất linh động trong việc phục hồi

kinh tế, GCCF đã nói rõ là cơ quan sẽ tiếp tục đánh giá hiệu suất kinh tế Vịnh và sẽ điều chỉnh yếu tố tương lai thích hợp:

Các kết luận của GCCF được dựa trên dữ liệu hiện tại, ý kiến của các chuyên gia và những góp ý mà người yêu cầu bồi thường hoặc các bên liên quan đã nộp trong giai đoạn góp ý của công chúng. GCCF sẽ thực hiện một công việc lượng định mới về các dữ liệu hiện có sau mỗi bốn tháng. Nếu việc lượng định lại dẫn đến một sự thay đổi do sự không chắc chắn tương đối liên quan đến tương lai để bảo đảm một sự điều chỉnh thanh toán cho rủi ro trong tương lai, GCCF sẽ thực hiện các điều chỉnh thích hợp và sẽ áp dụng sự điều chỉnh cho tất cả các yêu cầu bồi thường đã nộp kể từ ngày đó trở đi.

Phương pháp luận Cuối cùng ở 3-4.

BP vẫn giữ cam kết thanh toán cho tất cả yêu cầu bồi thường hợp lệ theo OPA. Tuy nhiên, dựa trên tình hình kinh tế hiện tại ở Vịnh, cần có sự lượng định lại yếu tố tương lai. Nhiều bằng chứng cho thấy rằng, trong phạm vi những phần kinh tế Vịnh bị ảnh hưởng bởi sự cố tràn dầu, sự phục hồi đã diễn ra từ cuối năm 2010, và hiệu suất kinh tế tích cực vẫn tiếp tục đến năm 2011, với số liệu kinh tế 2011 vượt quá hiệu suất trước sự cố tràn dầu. Do nền kinh tế Vịnh mạnh, và không có cơ sở để cho rằng những người yêu cầu bồi thường, với các trường hợp ngoại lệ rất hạn chế, sẽ phải chịu một tổn thất trong tương lai liên quan đến sự cố tràn dầu, được chứng minh bởi các dữ kiện sau, trong số những dữ kiện khác:

- Trong quý 1 năm 2011, các khách sạn tại những khu vực duyên hải thuộc những tiểu bang Vịnh đạt hiệu suất tốt hơn quý 1 năm 2010 (trước sự cố tràn dầu).
- Ngành kinh doanh du lịch ở vùng Vịnh được báo cáo là mạnh, và trong một số trường hợp, sự kiện, mùa xuân, những ngày cuối tuần vào Ngày Chiến sĩ Trận Vong, và ngày Lễ Độc lập 4 tháng 7.
- Theo Phòng Hội nghị và Du lịch New Orleans, số du khách chi tiêu trong thành phố năm 2010 được ghi nhận ở mức cao và vượt năm 2009 với hơn 1,1 tỉ đô la.
- Tất cả ngư trường liên bang đều đã mở.
- Từ việc mở lại các ngư trường vào mùa hè và mùa thu năm 2010, sản lượng tôm và cá mòi đầu rất cao.

Sản lượng tôm và cá mèi dầu vẫn ở mức cao trong năm 2011.

Dữ liệu kinh tế hiện thời không cho thấy rằng những cá nhân và doanh nghiệp yêu cầu bồi thường gặp rủi ro nghiêm trọng hoặc tổn thất tương lai từ sự cố tràn dầu Deepwater Horizon. Do đó, theo các nguyên tắc đã đề ra trong Phương pháp luận Cuối cùng của GCCF, GCCF sẽ ngừng thanh toán yếu tố tương lai, ngoại trừ các trường hợp hạn chế (nếu có) khi một người khai thác dầu tuyên bố rằng dầu từ sự cố tràn dầu Deepwater Horizon đã phá hủy các bãi đá nuôi hàu của họ. Những người yêu cầu bồi thường, bất kể dữ liệu kinh tế, tin rằng rủi ro tổn thất tương lai là điều không chấp nhận được, có quyền nộp yêu cầu bồi thường tạm thời, cung cấp sự thanh toán cho tổn thất trong quá khứ đã được chứng minh mà không cần ký giấy giải trừ trách nhiệm.

Trong khi việc duy trì yếu tố tương lai cho người thu hoạch hàu (nếu có) có bãi đá nuôi hàu bị dầu phá hủy do sự cố tràn dầu Deepwater Horizon là thích hợp, thì cần có một số điều chỉnh về cách GCCF áp dụng yếu tố tương lai dành riêng cho người nuôi hàu:

Ngay từ đầu, BP hiểu rằng không có người yêu cầu bồi thường nào có hồ sơ về việc dầu phá hủy bãi đá nuôi hàu do sự cố tràn dầu Deepwater Horizon. Khi không có bằng chứng đó, GCCF không có quyền thanh toán thiệt hại về sự phá hủy các bãi đá nuôi hàu.

Theo hiểu biết của chúng ta là GCCF đang thanh toán các yêu cầu bồi thường do sự phá hủy các bãi đá nuôi hàu được viện dẫn theo sự lệch hướng dòng nước ngọt năm 2010 của Tiểu bang Louisiana. BP không chịu trách nhiệm về các hành động của Tiểu bang Louisiana. Do đó, GCCF có thể không bồi thường cho người yêu cầu bồi thường ở bất kỳ mức độ nào, không tính đến yếu tố tương lai tăng cường, cho các thiệt hại gây ra bởi sự lệch hướng dòng nước ngọt.

Ngay cả khi BP chịu trách nhiệm về các hành động của Tiểu bang Louisiana và các thiệt hại gây ra bởi sự lệch hướng dòng nước ngọt của tiểu bang, yếu tố tương lai tăng cường sẽ chỉ áp dụng cho những người yêu cầu bồi thường có thể chứng minh sự phá hủy liên quan đến sự lệch hướng. Nhưng, chúng tôi hiểu rằng GCCF đang áp dụng yếu tố tương lai tăng cường cho mọi yêu cầu bồi thường của người thu hoạch và chế biến hàu, bất kể địa điểm của họ. Vì thế, chúng tôi hiểu rằng GCCF đang thanh toán 300% yếu tố tương lai cho người thu hoạch hàu ở Florida và Alabama, ngay cả khi rõ ràng là các bãi đá nuôi hàu của họ không bị ảnh hưởng bởi sự lệch hướng dòng nước ngọt. Điều này không hợp lý.

Cùng với các vấn đề về yếu tố tương lai, có một số vấn đề khác liên quan đến cách GCCF xác định kết quả và thiệt hại, cần có sự lượng định lại và điều chỉnh lại. GCCF có quyền hạn đáng kể trong việc thiết kế các quy trình yêu cầu bồi thường, nhưng không có quyền bồi thường vượt quá giới hạn của OPA. GCCF đã mô tả vai trò của mình như sau: “Ông Feinberg và GCCF đang hành động cho và thay mặt Công ty BP Exploration & Production trong việc hoàn thành nghĩa vụ bắt buộc của BP như là ‘bên có trách nhiệm’ theo Đạo Luật Ô nhiễm Dầu năm 1990.”¹ Khi thi hành nghĩa vụ bắt buộc của BP theo OPA, GCCF

phải thanh toán các yêu cầu bồi thường đáp ứng yêu cầu bồi thường theo OPA, và phải từ chối các yêu cầu bồi thường không đáp ứng yêu cầu bồi thường theo OPA. Đồng thời, với các yêu cầu bồi thường đáp ứng yêu cầu của OPA, thì số tiền bồi thường cũng phải theo sự quản lý của OPA.

Trong các trường hợp nhất định, GCCF, trong nỗ lực giải quyết càng nhiều yêu cầu bồi thường càng tốt, đã mở rộng hệ thống bồi thường ra ngoài quy định của OPA, vì thế cũng vượt ra ngoài quyền hạn bồi thường của GCCF. Kết quả là, có những khoản thanh toán liên quan đến người yêu cầu bồi thường không đủ tiêu chuẩn nhận thanh toán theo OPA hoặc người yêu cầu bồi thường được bồi thường quá mức. Trong khi BP chia sẻ mục tiêu giải quyết tất cả yêu cầu bồi thường hợp lệ, các thách thức liên quan đến khả năng bồi thường và số lượng thiệt hại được quản lý bởi OPA.

Dưới đây là một danh sách ngắn gọn, chưa trọn vẹn về những cách mà GCCF đôi khi vượt ra khỏi giới hạn của OPA và vượt khỏi quyền hạn của mình:

Trong một số trường hợp nhất định, chúng tôi hiểu rằng GCCF đang thanh toán thiệt hại mà không đánh giá các tổn thất được viện dẫn có thật sự là do sự cố tràn dầu Deepwater Horizon gây ra hay không. Điều này dẫn đến việc thanh toán cho người yêu cầu bồi thường ở cách xa về mặt địa lý và/hoặc kinh tế từ sự cố tràn dầu, bao gồm các khách sạn ở Baton Rouge, Louisiana và Corpus Christi, Texas; các công ty xây dựng ở Florida Keys; các nhà sản xuất vật liệu mái nhà; công ty sửa chữa kính; các

¹ trang nhà Cơ quan Giải quyết Yêu cầu Bồi thường Bờ Vịnh, có sẵn tại

<http://www.gulfcoastclaimsfacility.com/index> (truy cập lần cuối vào ngày 5 tháng 7 năm 2011).

công ty chuyển dọn; cửa hàng dụng cụ làm vườn, và những cơ sở khác.

Trong một số trường hợp, GCCF không xem xét bằng chứng về xu hướng đi xuống trong hiệu quả kinh tế lịch sử. Có những trường hợp trong đó hiệu quả kinh tế năm 2009 của người yêu cầu bồi thường, cũng như hiệu quả từ tháng 1- tháng 4 năm 2010, bị giảm sút so với năm 2008 và tháng 1- tháng 4 năm 2009 tương ứng, mà GCCF chỉ đơn giản giả định rằng năm 2010, khi không còn sự cố tràn dầu, đã mạnh lên.

Trong các trường hợp khác, GCCF giả định, không có bằng chứng hỗ trợ, những cải thiện hiệu quả đáng kể của người yêu cầu bồi thường năm 2009 so với 2008 đã tái diễn trong năm 2010 khi không có sự cố tràn dầu. Trong một số trường hợp, các dữ kiện cụ thể liên quan đến người yêu cầu bồi thường không hỗ trợ giả định này. Các vấn đề như vậy không được giải quyết thích hợp theo một giả định chung mà phải được đánh giá dựa trên dữ kiện yêu cầu bồi thường cụ thể.

GCCF đã không, theo yêu cầu của OPA, bù số tiền mà người yêu cầu bồi thường kiếm được trong chương trình Cơ hội Hỗ trợ Tàu b.

Tóm lại, trong khi GCCF đã làm được rất nhiều trong một thời gian ngắn như vậy và đã hoàn toàn thỏa mãn các yêu cầu về quy trình của OPA, thì cơ quan cần đánh giá lại yếu tố tương lai và khắc phục các lãnh vực trong quy trình bồi thường không phù hợp với OPA.

**I. Yếu tố Tương lai Không được Đảm bảo
vì Sức mạnh của Nền kinh tế Vịnh**

Nhiều bằng chứng cho thấy rằng, ở mức độ các phần nhất định trong kinh tế Vịnh bị ảnh hưởng bởi sự cố tràn dầu Deepwater Horizon, kinh tế Vịnh cho thấy một sự phục hồi mạnh mẽ trong mùa thu năm 2010, và hiệu quả kinh tế vẫn mạnh trong năm 2011.

A. Ngành Du lịch

1. Dữ liệu Hỗ trợ

Ngành cho thuê phòng tính toán hiệu quả khách sạn bằng cách đánh giá hiệu ứng kết hợp giữa công suất phòng và giá mỗi phòng. Số liệu Doanh thu theo từng Phòng Có sẵn (“RevPAR”) là một số liệu chung được sử dụng bởi ngành cho thuê phòng để truy cập hiệu quả kinh tế liên quan. Biểu đồ bên dưới cho thấy RevPAR các vùng duyên hải trong quý tư đã vượt hơn năm 2010

RevPAR trong quý tư năm 2009. Nói cách khác, trong phạm vi các phần của ngành cho thuê phòng dọc theo Vịnh Mexico bị ảnh hưởng bởi sự cố tràn dầu, hiệu quả đã trở nên cao hơn mức năm 2009 vào mùa thu năm 2010.

**Hiệu quả RevPAR Hàng Quý
(% Thay đổi so với Cùng Thời gian của
Năm Trước)²**

Vùng Duyên hải	Tăng trong Quý Tư năm 2010 RevPAR của Quý Tư năm 2009
Louisiana	10.4%
Mississippi	10.8%
Alabama	20.8%
Florida Panhandle	5,4%

Nhà tư vấn của GCCF, ARPC, đã có cùng kết luận này trong một báo cáo về vấn đề Phương pháp luận Cuối cùng của GCCF. Đặc biệt, ARPC phân tích doanh thu của các khách sạn trong vòng một dặm ở Vịnh Mexico trong giai đoạn Tháng 9-Tháng 10 năm 2010 so với Tháng 9-Tháng 10 năm 2009. Trong tất cả địa điểm được ARPC đánh giá, doanh thu trong Tháng 9-Tháng 10 năm 2010 đã cao hơn năm 2009.³

Hiệu quả cao của ngành khách sạn Vịnh vẫn được duy trì trong quý 1 năm 2011. Trong quý 1 năm 2011, các khách sạn tại những khu vực duyên hải thuộc những tiểu bang Vịnh đã trải nghiệm RevPAR cao hơn cấp quý 1 năm 2010.

²Các Vùng Duyên hải bao gồm các hạt dọc theo Bờ Vịnh của các tiểu bang tương ứng hiện có dữ liệu RevPAR. Nguồn: Dữ liệu Smith Travel

³ ARPC, “Đo lường Tầm ảnh hưởng của Sự cố Tràn dầu ở Vịnh đối với Cá nhân và Doanh nghiệp và Giải đồ Bồi thường Được đề xuất,” Ngày 24 tháng 1 năm 2011, ở 10.

Hiệu quả RevPAR Hàng Quý
(% Thay đổi so với Cùng Thời gian của
Năm trước)⁴

Vùng Duyên hải	Tăng trong Quý 1 năm 2011 RevPAR của Quý 1 năm 2010 RevPAR
Louisiana	9,8%
Mississippi	5,3%
Alabama	8,4%
Florida Panhandle	6,4%

2. Báo cáo của Phương tiện Truyền thông

Các báo cáo của chủ doanh nghiệp và tổ chức liên quan đến ngành du lịch ở Vịnh tái khẳng định qua dữ liệu được trình bày, cụ thể là ngành du lịch thật sự mạnh. Sau đây là một sự tuyển chọn các đoạn trích dẫn từ các báo cáo của phương tiện truyền thông gần đây:

Florida Panhandle - *Northwest Florida Daily News*, “Các số liệu ở: Du khách đã trở lại,” Ngày 7 tháng 6 năm 2011

- o “Các đại lý phát triển du lịch ở các hạt Okaloosa, Santa Rosa và Walton gần đây đã công bố dữ liệu thu thuế tính theo giường trong tháng 4, và cả ba hạt đều cho thấy sự tăng mạnh. Thuế thu theo giường tăng 8,79 phần trăm ở Hạt Okaloosa, 21 phần trăm ở Hạt Santa Rosa và 18,85 phần trăm ở Hạt Walton.”
- o “‘Chúng tôi có sự tăng trưởng đáng kể và rất phấn khởi trước các số liệu tích cực đang có và tiếp tục nhận được tin tốt lành trong mùa, việc đặt phòng và giữ chỗ rất tốt,’ Dawn Moliterno, giám đốc điều hành Hội đồng Phát triển Du lịch South Walton đã nói.”
- o “Cùng với việc tăng số liệu trong tháng 4, Mark Bellinger, giám đốc điều hành Hội đồng Phát triển Du lịch Hạt Okaloosa, nói rằng tháng 4 năm 2011 cũng cao hơn tháng 4 năm 2009 và 2008.”

⁴Các Vùng Duyên hải bao gồm các hạt dọc theo Bờ Vịnh của các tiểu bang tương ứng hiện có dữ liệu RevPAR. Nguồn: Dữ liệu Smith Travel

□□ **Florida Panhandle** - *WTVY-TV*, “Ngày Chiến sĩ Trận Vong Mang Việc làm Đến Bờ Vịnh,” Ngày 1 tháng 6,

2011

- o “Chỉ vừa mới hơn một năm sau sự cố tràn dầu của BP và hiện nay các doanh nghiệp bận rộn hơn bao giờ hết. Tất cả các doanh nghiệp dọc theo bờ vịnh đang bắt đầu nhận thấy sự gia tăng trong ngành du lịch.
‘Tôi nghĩ rằng năm nay sẽ là một trong những năm bận rộn nhất. Tôi nghĩ mọi người biết rằng dầu không còn ở đây nữa và họ đang đến.’ [sic] Christian Whitehouse, người quản lý công ty thuyền hai buồm dọc đã nói. Theo các quan chức du lịch ở Florida, số du khách đến bãi biển được dự kiến sẽ tăng suốt thời gian còn lại trong năm. ‘Năm ngoái chúng tôi thật sự khốn đốn với sự cố tràn dầu nhưng năm nay tốt hơn rất, rất nhiều,’ Whitehouse nói.”

□□ **Pensacola, Florida** - *Pensacola News Journal*, “Dự báo Phá Kỷ lục Cuối tuần cho Mùa du lịch biển,” Ngày 30 tháng 5 năm 2011

- o “‘Thật là một tuần tuyệt vời. Chúng tôi tăng đến 60 phần trăm vào cuối tuần và 30 phần trăm trong tháng,’ Jeff Elbert, chủ cửa hàng bãi biển Island Style đã nói. ‘Chúng tôi đã tất bật suốt cả ngày, và chúng tôi vẫn như vậy (hôm nay.) Đây là ngày cuối tuần Ngày Chiến sĩ Trận Vong tốt nhất kể từ trước Trận cuồng phong Ivan. Tôi rất lạc quan về thời gian còn lại trong mùa.’”
- o “Dựa trên số lượng xe cộ, các báo cáo mới đây từ người bán hàng và số doanh thu tháng 5, cho đến nay, ‘Tháng 5 kết thúc một cách tốt đẹp,’ [W.A. “Buck” Lee, giám đốc điều hành Santa Rosa Island Authority] nói. ‘Tháng 5 dường như là tháng phá kỷ lục. Đây là thời gian sau khi chúng tôi đã có tháng 3 tốt nhất và tháng 4 phá kỷ lục.’”

□□ **Vịnh Shores, Alabama** - *local15tv.com*, “Các Đám đông Làm chật cứng các Bãi biển vào Lễ kỷ niệm Ngày Độc lập 4 tháng 7,” Ngày 2 tháng 7 năm 2011

- o “Người tắm biển đã làm chật cứng Vịnh Shores vào Thứ bảy để kỷ niệm Ngày Độc lập ở Bờ Vịnh. . . . Du khách làm chật cứng các bãi biển. . . . Khách sạn và căn hộ chung cư dọc bờ biển đã chật cứng, ngay cả các công viên RV cũng đầy ắp suốt những ngày cuối tuần.”

□□ **Vịnh Shores, Alabama** - *WKRG*, “Các Đám đông Kỷ lục có thể Đến Bãi biển,” Ngày 1 tháng 7 năm 2011

- o “Nếu bạn vẫn đang tìm một căn hộ chung cư hoặc phòng khách sạn ở Vịnh

Shores hoặc Orange

Beach, có thể bạn sẽ không gặp may. Nhiều nơi đã được giữ chỗ hết rồi.”

- o “Các quan chức du lịch ở Hạt Baldwin nói công suất phòng đang hướng tới việc lập những kỷ lục mới. . . [Kim Chapman với Du lịch Vịnh Shores/Orange Beach đã nói]
‘2007 là năm tốt nhất của chúng tôi, và chúng tôi đang thấy những con số nổi bật đến trong năm nay. Chúng tôi đang nắm tay nhau, tiếp tục làm việc chăm chỉ và hy vọng rằng, chúng tôi sẽ bắt kịp, hoặc có thể, vượt qua những con số đó.’”

□□ **Vịnh Shores, Alabama** - *al.com*, “Vịnh Shores, Orange Beach Ngày Lễ Độc lập 4 tháng 7 được dự kiến sẽ có số lượng du khách cao nhất trong nhiều năm,” Ngày 30 tháng 6 năm 2011

- o “‘Chúng tôi gần như kín hết phòng,’ Bill Brett của Brett Robinson nói Công ty Địa ốc & Phát triển ở Orange Beach. Công ty với hơn 2.000 đơn vị cho thuê đã có 95 phần trăm được giữ chỗ, so với 80 phần trăm năm 2009.”
- o “‘Sự cố tràn dầu năm ngoái không còn là vấn đề nữa. Không còn biểu hiện gì khác thường,’ Brett nói.”
- o “Khách sạn Island House và Căn hộ cho thuê Young’s Suncoast Vacation đã được giữ chỗ 100 phần trăm vào cuối tuần, theo phát ngôn viên phòng du lịch Kim Chapman. Kaiser Realty đã báo cáo 93 phần trăm công suất phòng, so với 88 phần trăm năm 2009, cô nói.”

□□ **Vịnh Shores, Alabama** - *FOX10tv.com*, “Các doanh nghiệp ở bãi biển Baldwin yêu Ngày Chiến sĩ Trận Vong,” Ngày 30 tháng 5 năm 2011

- o “Al Sawyer, chủ nhân [của] King Neptune’s ở Vịnh Shores, nói các đám đông thật vĩ đại vào cuối tuần Ngày Chiến sĩ Trận Vong này. ‘Thứ năm, Thứ sáu, Thứ bảy, Chủ nhật. . . Chen chúc trong bốn bức tường,’ Sawyer nói.”
- o “Sawyer nói ông chưa bao giờ thấy một cuối tuần Ngày Chiến sĩ Trận Vong như thế này. Khi xem các con số, ông hết sức phấn khởi. ‘Tin thật tuyệt! tăng hơn 33 phần trăm!’ Sawyer đã reo lên. Tăng 33 phần trăm bình quân trong ba năm. Hãy làm cho nó là ngày cuối tuần Ngày Chiến sĩ Trận Vong tốt nhất mà ông có trong 18 năm quản lý nhà hàng của mình.”
- o “‘Chúng tôi cần một dấu hiệu cho thấy chúng tôi sẽ có một mùa hè tốt đẹp. Có vẻ như chúng tôi sẽ có một mùa hè tuyệt vời!’ Sawyer nói.”

□□ **Bờ Vịnh Alabama** - *Mobile Press-Register*, “Các doanh nghiệp ở bãi biển Alabama mong sẽ ‘có đầy khách suốt mùa hè,’” Ngày 30 tháng 5 năm 2011

- o “‘Thật điên rồ,’ quản lý [của Doc’s Seafood Shack & Oyster Bar] Cindy Holden nói đám đông đi ăn trưa đã vào đầy kín bên trong, đứng chờ bàn trống. ‘Tôi nghĩ chúng tôi

sắp có một mùa kỷ lục ở đây.’ Đối với các doanh nghiệp dọc bờ biển, cuối tuần Ngày Chiến sĩ Trận Vong, nghi thức của mùa hè, cũng là một biểu hiện của mùa đang đến. Và ngày lễ cuối tuần này có dấu hiệu cho thấy ngành du lịch sẽ tăng mạnh trở lại từ sau sự cố tràn dầu của BP năm ngoái: từ những hàng ghế đầy người trong các nhà thờ đến những chiếc ghế đều bị chiếm trên bãi biển, từ những bãi đậu xe chật cứng của các cửa hàng dụng cụ và cửa hàng lướt ván.”

- o “[N]hiều công ty khác cũng báo cáo các con số kỷ lục.”

- o “So với năm ngoái, chúng tôi đều vượt hơn ở tất cả các số liệu,” [Blake Blair, nhân viên ở Cửa hàng Giày trượt & Ván trượt Blonde John’s] nói.”
- o “Tôi nghĩ chúng tôi sẽ có một mùa hè lớn nhất từ trước đến nay,” Blair, người đã đến cửa hàng như là một khách hàng và một nhân viên từ rất lâu đến nay.”
- o “Chúng tôi thật sự vui mừng khi có đông khách,” [Jennifer Kaylor, tổng giám đốc, Nhà hàng & Quầy rượu Cosmo’s] nói. ‘Điều đó khiến chúng tôi biết rằng từ nay trở đi chúng tôi sẽ bận rộn.’”
- o “[Frank Hughes, chủ nhân Adventure Island] đã dự đoán sự gia tăng so với nhiều năm trước đây. ‘Chúng tôi đã biết công việc sẽ tốt hơn,’ ông nói.”

□□ **Alabama Gulf Coast** - *Mobile Press-Register*, “Khách du lịch ở Dauphin Island đã làm chật cứng các bãi biển trong Ngày Chiến sĩ Trận Vong,” 31 tháng 5 năm 2011

- o “Cuối tuần — sự khởi đầu truyền thống vào mùa hè— là thời gian rất quan trọng cho nhiều doanh nghiệp nhỏ trên hòn đảo bị cô lập. . . . Có vẻ đó là một thành công. Các phòng cho thuê nghỉ mát đã được giữ chỗ. Khách tham quan đổ vào các cửa hiệu và nhà hàng địa phương và tiếp tục làm chật cứng các bãi biển vào trưa Thứ hai.”
- o “Robin Linn, người môi giới và chủ nhân Bất Động Sản ACP, nói khoảng 100 đơn vị mà công ty của cô quản lý trên đảo, chỉ có ba còn trống vào cuối tuần. Tức là cao hơn một phần ba so với năm 2009, cô nói.”

□□ **Bờ Vịnh Alabama** - *al.com*, “Các chuyên gia dự đoán cuối tuần Chiến sĩ Trận Vong nhộn nhịp ở các bãi biển Baldwin,” Ngày 27 tháng 5 năm 2011

- o “Chúng tôi lại sắp vượt qua các con số kỷ lục đó, thật hiếm có,” [Emily Gonzalez, Kaiser Realty] nói. ‘Ngày Chiến sĩ Trận Vong đã có dấu hiệu giúp chúng tôi dự đoán tình hình trong năm và mùa sắp đến. Điều này cho chúng tôi một sự hứa hẹn đầy lạc quan.’”
- o “Chúng tôi đang rất vui, và mọi người đã sẵn sàng trở lại bãi biển,” [Tony Kennon, thị trưởng Orange Beach] nói. ‘Sẽ có hàng khối người đến đây. Tôi thật phấn khởi vì chuyện đó. Và tôi không nghĩ phải lo ngại về chuyện các con số sẽ giảm xuống.’”

□□ **Bờ Vịnh Alabama** - *Local15tv.com*, “Các Doanh nghiệp ở Bãi biển Nhìn thấy Sự gia tăng Cuối mùa xuân,” Ngày 1 tháng 4 năm 2011

- o “Với các bãi biển sạch sẽ, các doanh nghiệp hy vọng có một giai đoạn cuối mùa xuân và mùa hè thành công và dường như đã đạt được mong ước của mình. Các nơi cho thuê phòng và nhà hàng nói họ đã thấy sự gia tăng to lớn. ‘Khách hàng của chúng tôi hạnh phúc, và chúng tôi vui mừng thấy họ trở lại,’ Sarah Kuzma ở Meyer Realty nói. Kuzma nói số phòng cho thuê đã tăng 30

phần trăm từ thời gian này năm ngoái.”

Bờ Vịnh Mississippi - *WLOX-TV*, “Các bãi biển ở Biloxi mang du khách đến vào Ngày Chiến sĩ Trận Vong,” Ngày 30 tháng 5 năm 2011

- o “Có nhiều người từ Alabama, Louisiana, Florida, dĩ nhiên, Mississippi, Texas. Chúng tôi đã gặp những người đến từ New York, Cincinnati. Đã có một sự thay đổi hoàn toàn [sic] từ năm ngoái,’ Caleb Heartfield, quản lý Beach Bumps nói.”

Bờ Vịnh Mississippi - *WWL-TV*, “Các đám đông vào ngày lễ cuối tuần báo hiệu sự trở lại của ngành du lịch cho cuộc thi Hoa hậu. Bờ Vịnh,” Ngày 30 tháng 5 năm 2011

- o “Biloxi – như nhiều cộng đồng bãi biển khác dọc bờ biển – đang phát triển lại, sau sự cố tràn dầu của BP. . . ‘Thuế thu từ nhà hàng đang tăng lên,’ Janice Jones ở Phòng Hội nghị và Du lịch Bờ Vịnh Mississippi cho biết. ‘Thuế từ ngành du lịch đang tăng lên. Tất cả biểu hiện đều rất tích cực.’ Jones nói rằng công suất phòng khách sạn vào cuối tuần này đang tăng đến 80 phần trăm.”

Bờ Vịnh Mississippi - *WGNO-TV*, “Các Bãi biển Bờ Vịnh đang trở lại,” Ngày 30 tháng 5 năm 2011

- o “Thị trưởng Vịnh St. Louis mong đợi đây sẽ là một dịp may cho suốt [sic] năm. . . . ‘Chúng ta đã có Lễ hội Bridge hàng năm cuối tuần rồi. Chúng tôi đã có những đám đông lớn nhất so với ngay cả trước cơn bão Katrina. Nếu đó là điềm dự báo, chúng tôi có thể hưởng đến một năm quan trọng ở Vịnh St. Louis,’ [Thị trưởng] Fillingame nói.”

Bờ Vịnh Louisiana - *WGNO-TV*, “Mở cửa Bãi biển Grand Isle vào Ngày Chiến sĩ Trận Vong này, Một Năm sau Sự cố Tràn dầu của BP,” Ngày 30 tháng 5 năm 2011

- o “Việc kinh doanh đang phát triển ở nhiều nhà hàng địa phương, giờ đây các bãi biển đã mở cửa trở lại.”
- o “Cô Raum là phục vụ bàn ở Nhà hàng The Starfish, hôm nay rất đông khách, không có bàn nào trống.”
- o “‘Ngành du lịch đang trở lại. Các bãi biển thật đẹp, chúng tôi thấy rất nhiều người, và du khách đã quay lại,’ Raum nói.”

☐☐ Lá thư từ Phó Chủ tịch, Truyền thông và Quan hệ Công chúng, Phòng Hội nghị và Du lịch Orleans (Ngày 15 tháng 4 năm 2011):

- o “[T]rải nghiệm khi tham quan New Orleans vẫn không thay đổi và thật sự tốt hơn bao giờ hết. New Orleans nhận rất ít số lần hủy hoặc tổn thất trong kinh doanh du lịch do sự cố tràn dầu. Thật ra, New Orleans đã đón đến 8,3 triệu du khách năm 2010, tăng 10,7 phần trăm so với 2009, và lần đầu tiên đạt đến 8 triệu du khách kể từ khi xảy ra cơn bão Katrina. 8,3 triệu du khách này đã chi tiêu 5,3 tỉ đô la, tăng 1,1 tỉ so với

2009 và là chỉ tiêu cao nhất trong lịch sử thành phố, theo một nghiên cứu của Trung tâm Nghiên cứu Khách sạn UNO.”

- o “Ngành du lịch New Orleans cũng kết thúc năm 2010 như một điểm đến của cả nước với sự phát triển REVPAR từ năm này sang năm khác, theo Smith Travel.”

B. Ngư Nghiệp

Tiếp theo sau sự cố tràn dầu, một phần ngư trường thương mại Vịnh bị đóng cửa. Việc mở cửa lại bắt đầu trong mùa hè 2010, và phần lớn các ngư trường thương mại đã mở cửa lại vào mùa thu 2010. Hiện thời tất cả ngư trường thương mại liên bang đã mở cửa.⁵

1. An toàn về Hải sản

Hải sản Vịnh đã trải qua sự kiểm tra an toàn nghiêm ngặt của các thanh tra liên bang, những người đã xác định có thể dùng hải sản an toàn. Cả NOAA và Cơ quan Quản lý Thực phẩm & Dược phẩm đã kết luận rõ ràng rằng hải sản Vịnh là an toàn. NOAA đã phát hành các câu hỏi và đáp như sau: ⁶

Hỏi: Các kết quả [xét nghiệm] cho thấy điều gì?

Đáp: Hải sản Vịnh đang trải qua các xét nghiệm với mẫu bay. Với mỗi trong số 12 hydrocacbon đáng lo ngại được chọn để kiểm tra hóa chất, hải sản được kiểm tra thấp hơn từ 100 đến 1000 lần so với ngưỡng đạt-không đạt của FDA được biết như là cấp độ đáng lo ngại. Các chuyên gia hải sản tin rằng chất gây ô nhiễm từ dầu hoặc chất phân tán sẽ được phát hiện trong các xét nghiệm, và tuyên bố rõ ràng rằng hải sản Vịnh ở các vùng biển được mở cửa để đánh cá không bị nhiễm dầu và chất phân tán.

⁵ Thông cáo Báo chí, NOAA: Tất cả các hải phận Liên bang ở Vịnh bị cấm đánh cá do sự cố tràn dầu giờ đã mở cửa (Ngày 19 tháng 4 năm 2011), *có sẵn tại*

<http://www.restorethegulf.gov/release/2011/04/19/last-fisheries-re-opening-today> (truy cập lần cuối vào ngày 7 tháng 7 năm 2011).

⁶ NOAA: An toàn Hải sản Vịnh: Một Quyển sách vỡ lòng, *available at*

http://www.nmfs.noaa.gov/stories/2011/04/21_sea_food_safety.html (truy cập lần cuối vào ngày 5 tháng 7 năm 2011) (đã nhấn mạnh thêm).

Hỏi: Hải sản Vịnh có an toàn về chất phân tán không?

Đáp: Có. Các nhà khoa học đã chứng minh rằng cá có thể bài tiết chất phân tán thậm chí còn hiệu quả hơn việc chúng xử lý dầu, và năm ngoái các nhà khoa học NOAA và FDA đã phát triển một cuộc kiểm tra trong phòng thí nghiệm có thể phát hiện thậm chí truy ra được những lượng chất phân tán rất nhỏ trong thớ thịt của cá. Mọi mẫu đều vượt qua xét nghiệm đó, với hơn 99% số mẫu có số lượng không thể phát hiện – tức là thấp hơn giới hạn phát hiện của thiết bị có độ nhạy cảm cao. Với sự làm việc cật lực của NOAA, FDA và các chuyên gia hải sản tiểu bang Vịnh, và sự hợp tác của ngư dân Vịnh, người tiêu dùng có thể tin rằng hải sản Vịnh có thể ăn được một cách an toàn.

Tương tự, để trả lời cho câu hỏi “Hải sản được thu hoạch ở khu vực Bờ Vịnh có an toàn để ăn không?,” Cơ quan Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm đã trả lời: “Cá và động vật có vỏ từ các khu vực thu hoạch mở cửa lại hoặc những vùng không bị ảnh hưởng bởi việc đóng cửa được xác định là có thể ăn được một cách an toàn như trước khi có sự cố tràn dầu.”⁷

2. Sản lượng

Dữ liệu về sản lượng cá hiện được công bố rộng rãi cho thấy số tôm và cá mòi dầu bắt được rất cao sau khi các ngư trường mở cửa lại. Ví dụ, theo dữ liệu NOAA, Tháng 12 năm 2010 là tháng mười hai tốt nhất trong vòng năm năm qua về tổng sản lượng tôm ở Vịnh.⁸

Trong khi có sự khác biệt trong một số tháng ở một số tiểu bang, Tháng 1-Tháng 5 năm 2011 là giai đoạn Tháng 1-Tháng 5 mạnh thứ nhì trong vòng năm năm qua về tổng sản lượng tôm.⁹ Tháng 5 năm 2011 là tháng 5 mạnh nhất về sản lượng tôm trong vòng 5 năm qua ở Florida, Texas, Alabama, và Mississippi.¹⁰

⁷ FDA, Sự cố Tràn dầu Deepwater Horizon: Các câu hỏi và Câu trả lời, *có sẵn tại* <http://www.fda.gov/Food/FoodSafety/Product-SpecificInformation/Seafood/ucm221563.htm> (truy cập lần cuối vào ngày 5 tháng 7 năm 2011).

⁸ Xem Số liệu Thống kê về Tôm Tháng 12 năm 2010 của Dịch vụ Nghề cá NOAA, *có sẵn tại* http://www.st.nmfs.noaa.gov/st1/market_news/archives/index.html (truy cập lần cuối vào ngày 5 tháng 7 năm 2011).

⁹ Xem Số liệu Thống kê về Tôm Tháng 5 năm 2011 của Dịch vụ Nghề cá NOAA, *có sẵn tại* http://www.st.nmfs.noaa.gov/st1/market_news/doc45.txt (truy cập lần cuối vào ngày 5 tháng 7 năm 2011).

¹⁰ *Id.*

Sản lượng Tôm (Tất cả Các loại, Không đầu, Ngàn Cân Anh)¹¹

	Florida (West Coast)	Alabama	Mississippi	Louisiana	Tổng công	Tổng công
Tháng 5 năm 2011	733.0	314.0	551.0	10,630.3	2.776,5	15,004.7
Tháng 5 năm 2010	698.5	263.0	45.9	4.135,9	1.957,9	7,101.2
Tháng 5 năm 2009	572.7	111.0	237.1	12,701.1	2.666,3	16,288.3
Tháng 5 năm 2008	215.7	126.0	38.7	8.614,5	1.450,8	10,445.7
Tháng 5 năm 2007	660.9	152.5	133.8	10,684.3	1.460,6	13,092.1
Tháng 1 - Tháng 5	2,357.7	1.372,0	994.2	14,086.8	8.684,7	27,495.5
Tháng 1 - Tháng 5	2,617.9	2.363,0	362.6	6.628,1	6.930,9	18,902.4
Tháng 1 - Tháng 5	2,464.9	1.718,0	706.5	17,385.7	7.596,7	29,871.8
Tháng 1 - Tháng 5	1,979.3	1.442,0	320.0	12,507.4	3.572,7	19,821.4
Tháng 1 - Tháng 5	2,032.0	791.5	328.1	14,244.7	5.485,9	22,882.2

Sản lượng cá mèi đầu ở Vịnh cũng mạnh mẽ. Ví dụ, theo NOAA, Tháng 10 năm 2010, tháng cuối của mùa cá mèi đầu năm 2010 và giai đoạn sau khi mở lại các ngư trường đánh bắt cá mèi đầu, là Tháng 10 tốt nhất về mặt sản lượng kể từ năm 1983.¹²

Mùa cá mèi đầu năm 2011 có vẻ như là một sự khởi đầu mạnh mẽ. Sản lượng đến ngày 30 tháng 6 năm 2011 là

25,4% cao hơn trung bình trong năm năm.¹³

¹¹ *Id.*

¹² NOAA, Dự báo Nghề Đánh bắt Cá mèi đầu Bằng Lưới vét hình túi ở Vịnh và Đại Tây Dương năm 2011 và Tổng kết Mùa đánh bắt Cá năm 2010, Tháng 3 năm 2011, *available at* http://www.st.nmfs.noaa.gov/st1/market_news/menhaden_forecast_2011.pdf (truy cập lần cuối vào tháng 7 5, 2011).

¹³ NOAA, “Tình trạng Sản lượng Đánh bắt Cá mèi đầu Bằng Lưới vét hình túi ở Vịnh và Đại

Tây Dương trong Mùa đánh bắt Cá năm 2011,” Ngày 5 tháng 7 năm 2011, *available at* http://www.st.nmfs.noaa.gov/st1/market_news/doc77.txt (truy cập lần cuối vào ngày 7 tháng 7 năm 2011).

3. Báo cáo về Cá hanh

Mới đây GCCF đã yêu cầu BP trả lời về một bài báo đã được gửi cho GCCF nói đến các báo cáo về thương tổn của cá ở Vịnh.¹⁴ Thương tổn ở cá không phải là điều mới mẻ. Chúng được báo cáo không phải là hiếm trong Vịnh Mexico và các khối nước ở nhiều địa điểm trên toàn thế giới. Với việc tập trung sâu sắc vào Vịnh lúc này, các báo cáo thương tổn đã được nghiên cứu ngay tức thì và kỹ lưỡng. Cho tới nay, không có bằng chứng nào cho thấy số lượng cá ở Vịnh bị “bệnh,” hoặc bất kỳ căn bệnh nào bị gây ra bởi sự cố tràn dầu Deepwater Horizon. Vào đầu tháng này, Trợ lý Văn phòng Giám đốc của Bộ Tài nguyên Biển Mississippi đã giải thích:¹⁵

‘Hiện thời chúng tôi không thấy hiện tượng bất thường nào trong số lượng cá,’ Jewell nói. ‘Tất cả dữ liệu và thông tin hiện có cho thấy hầu hết, nếu không nói là tất cả, cá được xét nghiệm bị các bệnh bên ngoài hoặc bên trong đều xuất phát từ vi rút, vi khuẩn hoặc thực vật ký sinh hiện có trong thiên nhiên.’

‘Chúng tôi biết có những lo ngại gần đây về loài cá hanh đỏ và chúng tôi muốn tái khẳng định với công chúng rằng cá hanh đỏ an toàn và DMR đang theo dõi và xét nghiệm để bảo đảm sự an toàn.’

C. Yếu tố Tương lai Không được Bảo đảm Bởi Bằng chứng

Tóm lại, nhiều bằng chứng cho thấy, trong phạm vi các phần của nền kinh tế Vịnh bị ảnh hưởng bởi sự cố tràn dầu, kinh tế Vịnh đã phục hồi, và không có cơ sở để tiếp tục thanh toán yếu tố tương lai cho các rủi ro về tổn thất tương lai. Vì thế, nhất quán với các nguyên tắc về yếu tố tương lai, GCCF nên ngừng tính yếu tố tương lai.

¹⁴ GCCF cũng đã yêu cầu BP trả lời một bài báo liên quan đến việc rửa Kemp’s Ridley đẻ trứng. Rửa Kemp’s Ridley đang được nghiên cứu kỹ lưỡng như một phần của Sự Hợp tác Đánh giá NRDA được thực hiện bởi NRD Trustees và BP. Bài báo do GCCF trích dẫn không nêu lên bằng chứng của vấn đề nào liên quan đến sự cố tràn dầu của loài rửa Kemp’s Ridley.

Ngược lại, bài báo nói rằng việc đẻ trứng của rửa Kemp’s Ridley ở bờ biển Texas, một trong những nơi đẻ trứng chính, lại cao hơn mức năm 2009.

¹⁵ *Biloxi Sun Herald*, “DMR Nói Số lượng Cá Hanh Đỏ An toàn,” Ngày 14 tháng 6 năm 2011.

thanh toán, với các khoản thanh toán ngoại lệ có giới hạn cho người yêu cầu bồi thường thu hoạch dầu ở các bãi đá bị phá hủy bởi dầu từ giếng dầu Macondo (và chúng tôi không biết có trường hợp ô nhiễm dầu nào như vậy không) và ai không nhận được các nguồn thay thế. Những người yêu cầu bồi thường thuộc diện, bất kể dữ liệu kinh tế, có quá nhiều rủi ro về tổn thất tương lai khi yêu cầu

thanh toán cuối cùng có quyền nộp yêu cầu bồi thường tạm thời và tìm khoản thanh toán cho tổn thất trong quá khứ mà không ký vào giấy giải trừ trách nhiệm.

Ngoài ra, cần có những điều chỉnh nhất định liên quan đến việc GCCF áp dụng sự mở rộng đến 300% yếu tố tương lai cho các nhà thu hoạch và chế biến dầu. BP hiểu rằng GCCF hiện đang thanh toán cho tất cả các nhà thu hoạch và chế biến dầu ở Vịnh có thể chứng minh tổn thất năm 2010 với yếu tố tương lai 300%. Điều này không nhất quán với phương pháp riêng của GCCF và thật sự không có cơ sở.

Phương pháp luận Cuối cùng của GCCF cung cấp yếu tố tương lai mở rộng (300% tổn thất năm 2010) cho những nhà thu hoạch và chế biến dầu đã thu hoạch/có nguồn lợi từ các bãi đá nuôi dầu bị dầu phá hủy, nếu có, sự lệch hướng dòng nước ngọt của tiểu bang Louisiana về mặt lý thuyết là việc tái tạo các bãi đá đó sẽ cần một thời gian dài hơn: “Một số chuyên gia dự báo rằng những cá nhân và doanh nghiệp có hoạt động thu hoạch và chế biến dầu bị phá hủy bởi Sự cố Tràn dầu, hoặc bởi sự lệch hướng của dòng nước ngọt vào Vịnh do hậu quả của Sự cố Tràn dầu, có thể cần thời gian phục hồi dài hơn được nhận thấy bởi những người yêu cầu bồi thường khác, không có cùng thời gian phục hồi. Do đó, Đề xuất Thanh toán Cuối cùng cho những người yêu cầu bồi thường đó sẽ gấp bốn lần tổn thất thật sự đã ghi nhận năm 2010.” Phương pháp luận Cuối cùng ở 5 (bỏ qua những chỗ gạch dưới).

Theo hiểu biết của chúng tôi, đến nay GCCF chưa nhận được tài liệu về bất kỳ bãi đá nuôi dầu nào bị phá hủy bởi dầu từ sự cố tràn dầu Deepwater Horizon. Từ bằng chứng trái ngược đó, không có nhà thu hoạch hoặc chế biến dầu nào có đủ điều kiện về yếu tố tương lai được nâng cao.

Theo Phương pháp luận Cuối cùng của GCCF, ngay cả khi dầu không chạm đến bãi đá nuôi hàu, thì yếu tố tương lai mở rộng vẫn được tính nếu khu vực đó bị phá hủy do nước biển giảm độ mặn vì sự lệch hướng dòng nước ngọt của Tiểu bang Louisiana vào Vịnh năm 2010. BP không chịu trách nhiệm về các hành động của Tiểu bang Louisiana, vì thế GCCF không thể bồi thường cho người yêu cầu bồi thường ở bất kỳ mức độ nào, chưa kể đến yếu tố tương lai mở rộng, cho những thiệt hại từ sự lệch hướng của dòng nước ngọt.

Ngay cả khi BP chịu trách nhiệm về các hành động của Tiểu bang Louisiana và có thể cung cấp yếu tố tương lai mở rộng cho những nhà thu hoạch và chế biến có nguồn lợi từ các bãi đá nuôi hàu bị phá hủy bởi sự lệch hướng dòng nước ngọt của Tiểu bang Louisiana, yếu tố tương lai mở rộng sẽ chỉ áp dụng cho những người yêu cầu bồi thường có thể chứng minh sự phá hủy liên quan đến sự lệch hướng. Nhưng, chúng tôi hiểu rằng GCCF đang áp dụng yếu tố tương lai mở rộng cho tất cả những yêu cầu bồi thường của nhà thu hoạch và chế biến hàu trong toàn Vịnh, bất kể địa điểm của họ. Vì vậy, GCCF đang thanh toán 300% yếu tố tương lai cho các nhà thu hoạch hàu ở Florida và Alabama, ngay cả khi khu vực của họ không bị ảnh hưởng bởi sự lệch hướng dòng nước ngọt của Tiểu bang Louisiana. Những khoản thanh toán đó không phù hợp với phương pháp luận riêng của GCCF.

Ở một điểm có liên quan chặt chẽ, mới đây Đoàn Công binh Lục quân Hoa Kỳ đã có một quyết định khó khăn là mở ít nhất hai đường thoát nước ở Louisiana trong nỗ lực làm giảm lũ lụt ở hạ lưu Sông Mississippi. Người ta dự đoán rằng việc giảm độ mặn do việc xả khối lượng lớn nước ngọt ở các cửa sông và ở các khối nước khác có thể làm hại đến số lượng hàu. GCCF cần cẩn thận đánh giá yêu cầu bồi thường sự thiệt hại các bãi đá nuôi hàu để xác định các thiệt hại được viện dẫn có phải từ việc xả nước đập tràn hay không. Nếu đúng như vậy, việc xả nước đó hoàn toàn không liên quan đến BP hoặc sự cố tràn dầu Deepwater Horizon, và vì thế GCCF không thể bồi thường.

II. Một số Điều chỉnh cho Phương pháp Xử lý Yêu cầu bồi thường của GCCF Được Yêu cầu để Điều chỉnh Yêu cầu bồi thường cho Phù hợp với Ranh giới của OPA

- A. OPA Định nghĩa Ranh giới của Yêu cầu bồi thường
Tổn thất Kinh tế nào mà GCCF Có thể Thanh toán, Và Con số của các Khoản thanh toán đó

Vào cuối tháng 4 năm 2010, Lực lượng Phòng vệ Duyên hải Hoa Kỳ đã chỉ định BP, cùng với Transocean, Anadarko, và MOEX, là các bên chịu trách nhiệm theo OPA. OPA yêu cầu các bên chịu trách nhiệm thiết lập quy trình tiếp nhận và thanh toán các yêu cầu bồi thường. *Xem tổng quát*

33 U.S.C. § 2714. Trong những ngày xảy ra sự cố tràn dầu, BP đã thiết lập quy trình yêu cầu bồi thường thiết thực ở mức cao hơn và xa hơn yêu cầu theo quy trình của OPA. Sau cuộc họp ngày 16 tháng 6 năm 2010, BP và Nhà Trắng thỏa thuận rằng BP sẽ chuyển giao trách nhiệm quản lý yêu cầu bồi thường OPA của cá nhân và doanh nghiệp cho một cơ quan giải quyết yêu cầu bồi thường là bên thứ ba (sau được gọi là Cơ quan Giải quyết Yêu cầu Bồi thường Bờ Vịnh) được điều hành bởi Kenneth R. Feinberg. Cùng với yêu cầu bồi thường OPA, BP cũng đồng ý cho GCCF quản lý các yêu cầu bồi thường tổn thương và tử vong.

Vì GCCF, theo thỏa thuận chuyển giao, phải hoàn thành nghĩa vụ OPA của BP, quyền thanh toán yêu cầu bồi thường của GCCF chỉ nằm trong phạm vi quyền hạn được chuyển giao. Sự chuyển giao đó, với ngoại lệ là yêu cầu bồi thường tổn thương và tử vong, không cho phép GCCF thanh toán yêu cầu bồi thường vượt phạm vi của OPA. Trong hợp đồng mà BP ủy quyền cho GCCF quản lý quy trình yêu cầu bồi thường OPA của BP, GCCF đã thỏa thuận rằng “Feinberg Rozen sẽ tuân thủ OPA khi điều hành và quản lý GCCF.” Hợp đồng giữa BP và Feinberg Rozen, § 1(b).

Bản thân GCCF hiểu rằng vai trò của họ là hoàn thành nghĩa vụ của BP theo OPA khi duy trì quy trình yêu cầu bồi thường: “Ông Feinberg và GCCF đang hành động cho và thay mặt Công ty BP Exploration & Production trong việc hoàn thành nghĩa vụ bắt buộc của BP như một ‘bên có trách nhiệm’

theo Đạo Luật Ô nhiễm Dầu năm 1990.”¹⁶ Sự thật về quyền hạn của GCCF đối với các yêu cầu bồi thường kinh tế không vượt phạm vi OPA được tái khẳng định trong Thể thức của GCCF cho các Yêu cầu bồi thường Tạm thời và Cuối cùng (“Thể thức”). Khi đề ra các loại yêu cầu bồi thường tổn thất kinh tế do tổn thương/tử vong không thuộc cá nhân mà một người yêu cầu bồi thường là cá nhân hoặc doanh nghiệp có thể nộp cho GCCF, Thể thức được giới hạn trong phạm vi mà OPA đã thiết lập: tháo gỡ và giải quyết các chi phí, thiệt hại cho những thiệt hại và phá hủy về tài sản, thiệt hại hoặc tổn thất phương tiện sinh sống về tài nguyên thiên nhiên, và doanh thu hoặc lợi nhuận bị mất. Thể thức của GCCF, § II.A-D.

Vì chỉ được ủy quyền để hoàn thành nghĩa vụ bắt buộc của BP theo OPA, GCCF phải thanh toán các yêu cầu bồi thường hội đủ điều kiện bồi thường theo OPA và phải từ chối yêu cầu bồi thường không hội đủ điều kiện. Khi một yêu cầu bồi thường hội đủ điều kiện, các thiệt hại được giới hạn trong phạm vi có thể phục hồi theo OPA. Khi BP chuyển giao cho GCCF, thì GCCF, chứ không phải BP, chịu trách nhiệm đánh giá và quyết định về các yêu cầu bồi thường cá nhân. Tuy nhiên, việc lượng định và quyết định đó phải tuân thủ và không vượt ngoài OPA.

Như được mô tả dưới đây, GCCF đã vượt quá quyền hạn của mình, trong một số trường hợp cụ thể, không áp dụng yêu cầu về nguyên nhân của OPA và tính toán thiệt hại theo hướng bồi thường quá mức.

B. Nguyên nhân Là Một Yêu cầu Căn bản của OPA

GCCF đã đưa ra một số giả định trong chương trình giải quyết yêu cầu bồi thường không khẩn cấp không nhất quán với yêu cầu về nguyên nhân của OPA. Đầu tiên, nếu một người yêu cầu bồi thường nhận thanh toán theo chương trình Thanh toán Trước Khẩn cấp của GCCF, được thiết kế để cung cấp khoản thanh toán tạm thời tức thì với hồ sơ giới hạn, GCCF giả định các mục đích của yêu cầu bồi thường tạm thời và cuối cùng rằng mọi tổn thất xảy ra cho người yêu cầu bồi thường từ tháng 5 đến tháng 12 năm 2010 là

¹⁶ trang nhà Cơ quan Giải quyết Yêu cầu Bồi thường Bờ Vịnh, có sẵn tại

<http://www.gulfcoastclaimsfacility.com/index> (truy cập lần cuối vào ngày 5 tháng 7 năm 2011).

do sự cố tràn dầu gây ra. Cùng với sự không nhất quán với OPA, việc thiếu yêu cầu nguyên nhân đối với người nhận Thanh toán Trước Khẩn cấp hết sức không thích hợp vì chương trình Thanh toán Trước Khẩn cấp, theo thiết kế, không tiến hành một đánh giá đầy đủ về kết quả. Hơn nữa, nói về mặt thanh toán tức thì, tạm thời cho người yêu cầu bồi thường, chương trình Thanh toán Trước Khẩn cấp bị lỗi về mặt bồi thường, khi tiến hành phân tích nguyên nhân kỹ lưỡng hơn trong giai đoạn không khẩn cấp. Sự giả định này dẫn đến việc thanh toán cho một số người yêu cầu bồi thường mà không xác định họ có đáp ứng yêu cầu nguyên nhân của OPA hay không. Ví dụ, GCCF đã thanh toán cho một nhà sản xuất vật liệu làm mái nhà, một công ty đào/chuyển đất, một công ty xây dựng ở Florida

Keys, một công ty sửa chữa kính, các cửa hàng bán dụng cụ làm vườn.

Thứ hai, cũng tương tự, GCCF giả định rằng sự cố tràn dầu phải chịu trách nhiệm về tất cả tổn thất xảy ra cho người yêu cầu bồi thường (i) cư ngụ ở nơi có mã bưu điện bờ biển và (ii) làm việc trong ngành đánh cá, khách sạn, nhà hàng, quán rượu, và phòng cho thuê. Một lần nữa, giả định như vậy không nhất quán với yêu cầu kết quả của OPA. Các cá nhân và doanh nghiệp bị tổn thất tài chính vì vô số lý do. Không thể giả định rằng mọi tổn thất xảy ra cho các loại doanh nghiệp và nhân viên đều từ sự cố tràn dầu. Điều này được chứng minh bằng sự kiện là một số người yêu cầu bồi thường đã nhận thanh toán vẫn bị tổn thất trong năm 2009 trước sự cố tràn dầu.

Giả định của GCCF không được chứng minh ở bất kỳ địa điểm địa lý nào, mà trở nên không lý giải được cách người ta nhận bồi thường từ sự cố tràn dầu. Ví dụ, mặc dù sự cố tràn dầu không ảnh hưởng đến bờ biển vùng Texas (ngoại trừ một số rất ít giọt hắc ín ở vài địa điểm), GCCF giả định rằng tất cả tổn thất xảy ra cho doanh nghiệp đánh cá, khách sạn, nhà hàng, quán rượu, phòng cho thuê, và nhân viên của họ trong toàn vùng bờ biển của Texas bị ảnh hưởng bởi sự cố tràn dầu. Giả định tương tự cũng áp dụng cho người yêu cầu bồi thường ở Florida Keys và

bán đảo Florida, mặc dù dầu từ Deepwater Horizon không bao giờ lan đến Keys hoặc

bán đảo Florida.

Thứ ba, đối với người yêu cầu bồi thường trong hàng loạt loại hình kinh doanh đặt ở nhiều mã bưu điện không thuộc ven biển được đặt xa đến 100 dặm tính từ bờ Vịnh, GCCF đơn giản giả định rằng tổn thất được viện dẫn của người yêu cầu bồi thường là do sự cố tràn dầu gây ra nếu sự suy tàn của người yêu cầu bồi thường được viện dẫn vào tháng 5-Tháng 12 năm 2010 lợi nhuận so với tháng 5 – tháng 2 năm 2009 cao hơn tổn thất của người yêu cầu bồi thường từ tháng 1 – tháng 4 năm 2010 lợi nhuận so với tháng 1 –tháng 4 năm 2009. Giả định không có căn cứ này dẫn đến việc thanh toán cho người yêu cầu bồi thường ở cách xa Vịnh và sự cố tràn dầu. Ví dụ, dựa trên giả định này, GCCF đã thanh toán cho một số khách sạn ở Baton Rouge, Louisiana, tất cả đều được đặt cách xa Vịnh Mexico.

Việc sử dụng các giả định trên thay cho xác định nguyên nhân thực sự không nhất quán với OPA và Thể thức riêng của GCCF. Nguyên nhân là một yêu cầu căn bản của OPA. Theo OPA, các tổn thất về doanh thu hoặc lợi nhuận được viện dẫn chỉ có thể được bồi thường nếu “do tổn thương, sự phá hủy hoặc tổn thất tài sản thật sự, tài sản cá nhân hoặc tài nguyên thiên nhiên” và tổn thất “do hậu quả của” sự cố tràn dầu. 33 U.S.C. §§ 2702(a), (b)(2)(E); *xem thêm* Trung tâm Ngân quỹ Chống Ô nhiễm Quốc gia của Lực lượng Phòng vệ Duyên hải Hoa Kỳ, Yêu cầu Bồi thường số N10036-0009 (bị từ chối ngày 6 tháng 12 năm 2010, từ chối lần nữa vào dịp xem xét lại ngày 15 tháng 3 năm 2011) (từ chối yêu cầu bồi thường khi người yêu cầu bồi thường không thể chứng minh tổn thất được nêu ra là do tổn thương, phá hủy hoặc tổn thất tài sản hoặc tài nguyên thiên nhiên); Trung tâm Ngân quỹ Chống Ô nhiễm Quốc gia của Lực lượng Phòng vệ Duyên hải Hoa Kỳ, Yêu cầu Bồi thường số N10036-0020 (từ chối ngày 12 tháng 11 năm 2010) (từ chối yêu cầu bồi thường khi NPFC “không thể thiết lập tổn thất [được viện dẫn] về doanh thu [là] hậu quả của sự cố tràn dầu”). Nhận thấy nguyên nhân là một yếu tố bắt buộc của yêu cầu bồi thường OPA, Thể thức GCCF đề ra rằng: “GCCF sẽ chỉ thanh toán cho thương tổn hoặc thiệt hại đúng là hậu quả của Sự cố Tràn dầu. Việc xem xét nguyên nhân của GCCF trước các yêu cầu bồi thường OPA sẽ

được OPA hướng dẫn và luật liên bang phiên dịch OPA.” Thể thức, II.G. Phương pháp luận Cuối cùng của GCCF cũng tuyên bố tương tự: “GCCF sẽ đánh giá từng yêu cầu bồi thường để xác định tổn thất có phải là hậu quả của Sự cố Trần dầu hay không. Mỗi yêu cầu bồi thường sẽ được xem xét theo công trạng cá nhân. Trong mọi trường hợp, phải có một liên kết cụ thể giữa tổn thất thật sự và Sự cố Trần dầu. Cần có bằng chứng cho thấy mối liên kết này.” Phương pháp luận Cuối cùng 2.

Giả định do GCCF đưa ra dẫn đến việc thanh toán các yêu cầu bồi thường ở những địa điểm địa lý và kinh tế xa không hội đủ điều kiện bồi thường theo OPA.

1. Người Yêu cầu Bồi thường ở Xa về Mặt Địa lý

GCCF đã thanh toán cho một số người yêu cầu bồi thường không ở gần sự cố tràn dầu. Điều này bao gồm (i) người yêu cầu bồi thường ở Florida Keys và bán đảo Florida, (ii) người yêu cầu bồi thường dọc bờ biển Texas, và (iii) người yêu cầu bồi thường ở xa Vịnh Mexico, kể cả Baton Rouge, Louisiana. Theo nội dung Phương pháp luận Cuối cùng của GCCF, quan hệ về mặt địa lý của người yêu cầu bồi thường với sự cố tràn dầu và tính chất doanh nghiệp của người yêu cầu bồi thường có liên quan mật thiết trong việc xác định kết quả và sự bồi thường. Phương pháp luận Cuối cùng ở 2.

Vì tổn thất phải tính từ tổn thương hoặc tài sản hoặc tài nguyên thiên nhiên để hội đủ điều kiện bồi thường theo OPA, thật khó hình dung các kịch bản mà người yêu cầu bồi thường ở xa về mặt địa lý với sự cố tràn dầu có thể đáp ứng yêu cầu bắt buộc của OPA, vì người yêu cầu bồi thường không bị tổn thất trực tiếp do tổn thương hoặc tài sản hoặc tài nguyên thiên nhiên do hậu quả của sự cố tràn dầu. Nhưng ở mức tối thiểu, GCCF phải đánh giá một yêu cầu bồi thường có đáp ứng yêu cầu nguyên nhân của OPA hay không.

Tòa Phúc thẩm Hoa Kỳ trong Phiên xử Lưu động Thứ chín đã trình bày vấn đề này rất cụ thể về mặt pháp lý phát sinh từ sự cố tràn dầu Exxon Valdez. Trong *Adkins v. Quỹ Trách nhiệm Đường ống Xuyên Alaska*,

101 F.3d 86 (Lưu động Thứ 9 1996), Tòa án Lưu động Thứ chín ủng hộ việc loại bỏ yêu cầu bồi thường sửa chữa tàu và các công ty đánh cá giải trí theo Luật Cấp phép Đường ống Xuyên Alaska (“TAPAA”), có nội dung tương tự nhưng yêu cầu nguyên nhân ít nghiêm ngặt hơn, vì người yêu cầu bồi thường “nằm ngoài giới hạn địa lý của sự cố tràn dầu” vì vậy không đáp ứng đúng yêu cầu nguyên nhân. *Id.* ở 89. Tương tự, trong *In re Exxon Valdez*, 270 F.3d 1215 (Lưu động Thứ 9 2001), Tòa án Lưu động Thứ chín ủng hộ việc cấp một đánh giá tóm tắt cho người yêu cầu bồi thường nằm ngoài các khu vực đánh cá bị đóng cửa, nói rằng “yêu cầu đúng nguyên nhân từ chối các yêu cầu bồi thường ở xa và tự suy đoán.” *Id.* ở 1253 (nhấn mạnh thêm).

Và OPA không mở rộng về mặt địa lý đến người yêu cầu bồi thường được GCCF nhận dạng bởi chuyên gia pháp lý riêng, Giáo sư John Goldberg của Trường Luật Harvard, người đã giải thích trong một báo cáo¹⁷ cho GCCF:

“ngôn ngữ bắt buộc [của OPA] được hiểu đúng nhất là chỉ cho phép phục hồi từ người yêu cầu bồi thường tổn thất kinh tế có thể chứng minh họ đã gánh chịu tổn thất kinh tế vì sự cố tràn dầu đã gây thiệt hại, phá hủy hoặc khiến họ không thể tiếp cận tài sản hoặc tài nguyên mà họ có quyền sử dụng về mặt thương mại. . . . Ngược lại, những người điều hành các khu nghỉ mát bờ biển ở những vùng không bị ảnh hưởng bởi tràn dầu, tuy nhiên vẫn chịu tổn thất kinh tế vì sự sụt giảm chung trong ngành du lịch do hậu quả của sự cố tràn dầu, là những người không được thanh toán phục hồi theo OPA.” Thư báo của Goldberg ở 3.

“. . . Mệnh đề ‘do bởi’ trong phần 2702(b)(2)(E) nói về yêu cầu nguyên nhân lớp thứ hai bên trên yêu cầu ‘là hậu quả từ’ được đề ra trong Phần này 2702(a).” *Id.* ở 17.

“Để đọc OPA đến mức độ bất kỳ và mọi lợi nhuận bị mất và khả năng kiếm tiền suy giảm . . . sẽ không dùng mệnh đề ‘do bởi’ – để xem đó là phần dư thừa.” *Id.* Ở 18.

“Thật ra, ngay cả khi ngược với các điều khoản trách nhiệm bắt buộc sử dụng các biến đổi trong cụm từ ‘hậu quả từ’ như một *yêu cầu hậu quả* duy nhất, các tòa án

¹⁷ John C. P. Goldberg, “Trách nhiệm về Tổn thất Kinh tế Liên quan đến sự cố Tràn dầu Deepwater Horizon,” Ngày 22 tháng 11 năm 2010, *có sẵn tại* <http://www.gulfcoastclaimsfacility.com/press> (truy cập lần cuối vào ngày 6 tháng 7 năm 2011).

đã hiểu cụm từ đó ở cả hai nghĩa yêu cầu hậu quả thật sự và giới hạn đúng hậu quả— nghĩa sau bao gồm trách nhiệm các loại hậu quả ‘ở xa’ nhất định.” *Id.* ở 20 (nhấn mạnh trong bản gốc).

2. Người Yêu cầu Bồi thường ở Xa về mặt Kinh tế

Việc GCCF sử dụng giả định nguyên nhân cũng dẫn đến việc GCCF thanh toán tiền bồi thường cho người yêu cầu bồi thường thuộc doanh nghiệp không chịu tổn thất trực tiếp do tổn thương tài sản hoặc tài nguyên thiên nhiên do hậu quả của sự cố tràn dầu. Điều này bao gồm các nhà bán lẻ và sản xuất vật liệu xây dựng; nhà thầu xây dựng; lái xe thương mại; thợ điện, thợ ống nước; thợ khóa; cơ quan quảng cáo; kiến trúc sư; trang trí nội thất; bán lẻ điện tử; buôn bán và dịch vụ xe hơi; bán sỉ thực phẩm và nước uống; nhân viên quán rượu và khách sạn ở New Orleans (một thành phố có sự cải thiện kinh tế sau sự cố tràn dầu); và những người khác.

Quan hệ giữa người yêu cầu bồi thường và tổn thương tài sản hoặc tài nguyên thiên nhiên càng gián tiếp bao nhiêu, thì khả năng người yêu cầu bồi thường đó hội đủ điều kiện được bồi thường theo OPA càng ít bấy nhiêu. Phải có “sự quan hệ trực tiếp giữa tổn thương đang đòi bồi thường và tổn thương được viện dẫn.” *Hemi Grp., LLC v. Thành phố New York*, _____ U.S., _____, 130 S. Ct. 983, 989 (2010) (trích dẫn bị sót). Tổn thất gián tiếp và phát sinh sẽ không được bồi thường; một liên kết là “‘quá xa,’ ‘hoàn toàn ngẫu nhiên,’ hoặc ‘thiế[u]’ tính trực tiếp.” *Id.* Hơn nữa, học thuyết khiếu kiện đúng loại trừ bồi thường phục hồi cho người yêu cầu bồi thường có tổn thất gián tiếp trong chuỗi nguyên nhân. “‘Khuynh hướng

chung của luật pháp, ít nhất là nói về thiệt hại, không được đi quá bước đầu tiên.” *Holmes v. Phần Thử thức của Nhà đầu tư Corp.*, 503 U.S. 258, 271-72 (1992) (trích dẫn *Assoc. Gen. Các Nhà thầu của Cal., Inc. v. Cal. Hội đồng Thợ mộc Tiểu bang*, 459 U.S. 519, 534 (1983), trích dẫn *S. Pac. Co. v. Darnell- Taenzler Lumber Co.*, 245 U.S. 531, 533 (1918)); *United Food & Commercial Workers Union, Emp’rs Health & Welfare Fund v. Philip Morris, Inc.*, 223 F.3d 1271, 1273 (11th Cir. 2000) (điều

luật “ngừng ở liên kết đầu tiên trong dây chuyền nguyên nhân, và chỉ nhìn vào người có nguyên nhân tổn thương đúng”).

Lần nữa, quyết định của Phiên tòa Lưu động Thứ chín là sự hướng dẫn. Ví dụ, ở *Adkins*, Phiên tòa Lưu động Thứ 9 ủng hộ bằng chứng một nhà hàng yêu cầu bồi thường mất doanh thu khi khách hàng là các ngư dân không còn đánh cá do đóng cửa ngư trường rất khó có thể phục hồi. *Adkins*, 101 F.3d ở 88. Ngoài ra, ở *Benefiel v. Exxon Corporation*, 959 F.2d 805 (Phiên tòa Lưu động Thứ 9 1992), tòa án bác bỏ vụ kiện theo yêu cầu của những người tiêu dùng California cho rằng sự cố tràn dầu *Exxon Valdez* đã khiến khí đốt tăng giá, cho rằng “Khi Quốc hội ban hành TAPAA không nhằm bãi bỏ mọi nguyên tắc về nguyên nhân đúng.” *Id.* ở 807.

C. GCCF Phải Lượng định Phù hợp
Lịch sử Hiệu quả Kinh tế của Người Yêu cầu Bồi thường

Theo luật về thiệt hại đã có từ lâu, một nguyên đơn chỉ hội đủ điều kiện đối với những thiệt hại được trình bày với lý do chính đáng. Các thiệt hại do suy đoán sẽ không được chấp nhận. *Các thiệt hại do suy đoán sẽ không được quyết định.*
Xem, ví dụ, *MKR Dean Hart Constr., L.L.C.*, 16 So. 3d 562 (La. Ct. App. 2009); *Holt v. Bethany*

Land Co., 843 So. 2d 606 (La. Ct. App. 2003); *Miller Indus. v. Caterpillar Tractor Co.*, 733 F.2d

813 (11th Cir. 1984) (áp dụng thông luật hàng hải liên bang); *Water Craft Mgmt., L.L.C. v. Mercury Marine*, 638 F. Supp. 2d 619 (M.D. La. 2009) (áp dụng luật Louisiana); *Về Công ty Discount Cigarette, Cigars, v.v...*, 399 B.R. 605 (M.D. La. 2009). Quy định này cũng được lặp lại trong Phương pháp luận Cuối cùng của GCCF, cho biết sự bồi thường sẽ dựa trên “tổn thất thật sự đã lập hồ sơ mà người yêu cầu bồi thường gánh chịu từ ngày bị tổn thất từ Sự cố Tràn dầu vào ngày [20] tháng 4 năm 2010.” Phương pháp luận Cuối cùng ở 3 (sốt trong bản gốc).

Về một số mặt, GCCF đã không tuân theo các quy định cơ bản này khi tính toán các thiệt hại. Từ vấn đề khởi đầu, đôi khi GCCF không lưu ý đến khuynh hướng giảm sút doanh thu. Ví dụ, một số người yêu cầu bồi thường có biểu hiện giảm doanh thu từ trước sự cố tràn dầu trong

giai đoạn tháng 1-tháng 4 năm 2010 so với tháng 1-tháng 4 năm 2009 hoặc trong năm 2009 so với 2008. Hơn nữa, bất kể khuynh hướng tiêu cực này, GCCF đã giả định rằng, nếu không có sự cố tràn dầu, việc kinh doanh trong giai đoạn tháng 5-tháng 12 năm 2010 vẫn mạnh.

Ngoài ra, đối với một số yêu cầu bồi thường, GCCF đã, trong những trường hợp nhất định, áp dụng thực hành giả định rằng việc tăng doanh thu năm 2009 so với năm 2008 sẽ lập lại trong năm 2010 nếu không có sự cố tràn dầu. Việc xác định doanh thu gia tăng trong năm 2009 sẽ lập lại trong năm 2010 là điều không thể chấp nhận trong một giả định. Hơn nữa, các dữ kiện cụ thể của từng yêu cầu bồi thường phải được đánh giá để trả lời câu hỏi này.

D. Thu nhập Có được từ Cơ hội Hỗ trợ Tàu b

Chương trình Phải được Bù đắp vào Quyết định về Thiệt hại

Cho đến nay, GCCF đã không bù đắp vào các khoản thiệt hại số tiền người yêu cầu bồi thường có được từ việc tham gia đối phí sự cố tràn dầu qua chương trình Cơ hội Hỗ trợ Tàu b (“VoO”). OPA đòi hỏi rằng thu nhập VoO sẽ được tính bù vào các khoản thiệt hại của GCCF.

Phần 2702(b)(2)(E) của OPA cung cấp việc phục hồi thu nhập và lợi nhuận bị mất trong những trường hợp nhất định. Vì các quy định của Lực lượng Phòng vệ Duyên hải quản lý các yêu cầu bồi thường tổn thất thu nhập đã nộp cho Quỹ Tín thác Trách nhiệm Tràn Dầu đã nói rõ, các khoản thanh toán thiệt hại phải được điều chỉnh để tính đến “[t]ất cả thu nhập có được từ sự cố” và “[t]ất cả thu nhập có được từ việc làm thay thế hoặc công việc kinh doanh đã đảm nhận.” 33 C.F.R. § 136.235(a)-(b). Thu nhập do các thành viên tham gia kiếm được trong nỗ lực đối phó của VoO cấu thành cả thu nhập kiếm được từ sự cố tràn dầu lẫn thu nhập kiếm được từ việc làm thay thế, vì vậy phải được GCCF tính bù vào khoản bồi thường thiệt hại.

Lực lượng Phòng vệ Duyên hải xác nhận điểm này trong Các Câu Hỏi Thường Gặp đăng trên trang

trang¹

8:

Các Câu Hỏi Thường Gặp-5: Nếu tôi lập yêu cầu bồi thường thu nhập bị mất do hậu quả từ sự cố tràn dầu, thì các khoản thu nhập tôi sẽ nhận từ việc làm thay thế, kể cả việc làm người đối phó lại sự cố tràn dầu, hoặc trợ cấp thất nghiệp, có được tính vào tiền bồi thường của tôi không?

Đ: Có. Khi xem xét thanh toán các yêu cầu bồi thường lợi nhuận hoặc thu nhập bị mất cho doanh nghiệp và cá nhân, NPFC sẽ yêu cầu người yêu cầu bồi thường cung cấp thông tin về thu nhập từ việc làm thay thế, kể cả thu nhập liên quan đến bất kỳ việc làm hoặc buôn bán liên hệ đến việc đối phó sự cố tràn dầu và mọi khoản trợ cấp thất nghiệp đã nhận. Khoản thu nhập đó sẽ được xem xét để xác định tổn thất thật sự cần bồi thường.

Như các quy định của Lực lượng Phòng vệ Duyên hải, Thể thức riêng của GCCF cũng tính việc đền bù từ thu nhập VoO. Phần II.C.2 của Thể thức cho các Yêu cầu bồi thường Tạm thời và Cuối cùng đòi hỏi người yêu cầu bồi thường nộp thông tin cho GCCF liên quan đến “[t]hu nhập đã nhận từ việc làm hoặc kinh doanh thay thế trong giai đoạn phải chịu tổn thất, và chi phí phát sinh khi có các khoản thu nhập thay thế.”

* * *

Tóm lại, BP trân trọng yêu cầu GCCF thực hiện các thay đổi đã nói ở trên để phản ánh tình trạng hiện thời của ngành du lịch Vịnh và điều chỉnh quy trình giải quyết yêu cầu bồi thường theo các giới hạn OPA đã đề ra.

¹⁸ Các Câu hỏi Thường Gặp của Người Yêu cầu Bồi thường trong sự cố Deepwater Horizon của Trung tâm Ngân Quỹ Chống Ô nhiễm Quốc gia, *có sẵn tại*

http://www.uscg.mil/npfc/Claims/DWH_faqs.asp#GCCF (truy cập lần cuối vào ngày 5 tháng 7

năm 2011).